

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương, kinh phí giai đoạn chuẩn bị
Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn
hán (WEIDAP/ADB8)”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 48/2008/QĐ-TTg ngày 03/4/2008 ban hành hướng dẫn chung lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức của Nhóm 5 Ngân hàng;

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 727/QĐ-TTg ngày 28/4/2016 về việc phê duyệt danh mục Dự án Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán;

Căn cứ Văn bản số 1211/TTg-KTN ngày 12/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc lựa chọn tư vấn chuẩn bị Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á;

Căn cứ Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 3983/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/9/2016 về việc giao nhiệm vụ Chủ dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán (WEIDAP/ADB8)”;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận tại công văn số 2722/UBND-ĐTQH ngày 02/8/2016 về việc đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ vốn để chuẩn bị các Tiểu dự án của tỉnh Bình Thuận tham gia Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán”;

Xét Tờ trình số 1409/TTr-CPO-ADB8 ngày 16/8/2016, các Công văn số 1569/CV-CPO-ADB8 ngày 08/9/2016, số 1661/BC-CPO-ADB8 ngày 21/9/2016 và số 1784/CV-CPO-ADB8 ngày 7/10/2016 của Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi xin phê duyệt Đề cương, dự toán và giải trình các góp ý cho đề cương - dự toán giai đoạn chuẩn bị Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán”;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi (kèm theo Báo cáo thẩm định số 263/BC-TCTL-XDCB ngày 07/10/2016), Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương, kinh phí giai đoạn chuẩn bị Dự án “Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán” (Dự án WEIDAP/ADB8), cụ thể như sau:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn chuẩn bị dự án:

a) Mục tiêu:

Chuẩn bị hồ sơ dự án vốn vay Dự án WEIDAP/ADB8 cho 5 tỉnh bị ảnh hưởng nặng nhất bởi hạn hán khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, thông qua việc cải thiện công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi; nâng cấp, cải tạo hệ thống công trình thủy lợi theo hướng hiện đại hóa và có khả năng chống chịu với rủi ro thiên tai và triển khai áp dụng tưới tiết kiệm nước tại mặt ruộng.

b) Nhiệm vụ:

- Chuẩn bị hồ sơ Dự án WEIDAP/ADB8 theo quy định hiện hành.
- Phối hợp với tư vấn Hỗ trợ kỹ thuật của ADB để hoàn thiện các tài liệu của Dự án.
- Lập đề cương, dự toán cho các gói tư vấn cập nhật kế hoạch tái định cư; tư vấn giám sát độc lập tái định cư; tư vấn giám sát độc lập về môi trường và tư vấn giám sát, đánh giá dự án.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo cho Dự án.
- Lập kế hoạch đấu thầu tổng thể và kế hoạch đấu thầu chi tiết.
- Thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án WEIDAP/ADB8 làm cơ sở để Chủ dự án trình Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét và phê duyệt.

2. Quy mô của Dự án WEIDAP/ADB8 (dự kiến), bao gồm 03 hợp phần.

- a) Hợp phần 1: Cải thiện dịch vụ quản lý thủy nông.
- b) Hợp phần 2: Nâng cấp, cải tạo các hệ thống công trình thủy lợi.
- c) Hợp phần 3: Triển khai áp dụng tưới tiết kiệm nước nội đồng.

3. Kết quả công tác chuẩn bị dự án:

- Đề xuất dự án, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tổng thể và các văn kiện của Dự án,..v.v...; Sở tay thực hiện dự án.
- Báo cáo nghiên cứu khả thi 2 Tiêu dự án của tỉnh Bình Thuận.
- Báo cáo về chính sách an toàn môi trường.
- Báo cáo chính sách an toàn xã hội, các khung chính sách xã hội.
- Báo cáo cải thiện dịch vụ quản lý thủy nông.
- Báo cáo thẩm tra khả thi Dự án WEIDAP/ADB8.

4. Thời gian thực hiện (giai đoạn chuẩn bị dự án): 2016-2018.

5. Kinh phí chuẩn bị dự án (dự kiến): 25.853.000.000 đồng.

(Hai mươi lăm tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu đồng)

Trong đó:

TT	Hạng mục chính	Dự toán kinh phí (VNĐ)
I	Chi phí tư vấn chuẩn bị Dự án	16.220.000.000
1	Tư vấn lập FS dự án tổng thể và các chính sách an toàn Môi trường – Xã hội	14.408.000.000
2	Tư vấn lập FS cho hợp phần cải thiện dịch vụ quản lý thủy nông	1.322.000.000
3	Tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tổng thể	490.000.000
II	Chi phí thẩm định và các chi phí khác	250.000.000
III	Dự phòng = 5% (I+II)	820.000.000
IV	Cộng = (I+II+III)	17.290.000.000
V	Tư vấn lập FS 2 tiêu dự án tỉnh Bình Thuận	8.563.000.000
	Tổng cộng (IV+V)	25.853.000.000

6. Nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

Điều 2.

1. Giao Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi (Ban CPO) thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán chi tiết: Tư vấn lập FS Dự án tổng thể và các chính sách an toàn Môi trường – Xã hội, Tư vấn lập FS cho hợp phần cải thiện dịch vụ quản lý thủy nông và Tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tổng thể theo đúng quy định của pháp luật trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Thuận thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán chi tiết Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi 2 tiểu dự án thuộc tỉnh Bình Thuận theo đúng quy định của pháp luật trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Hợp tác quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, Trưởng Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH, TC;
- Kho bạc Nhà nước Trung ương;
- Ban CPO;
- Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Thuận;
- Lưu VT, TCTL (15b).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Văn Thắng